

Ngày 30/09/2025	14,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.3%	-9.0%	-35.2%

	Q3/25	
ROE	2.9%	+/- YoY ▼ 28.4%

	Q3/25		
DT thuần	1,987	QoQ ▼ 333 ▼ 14.3%	YoY ▲ 205 ▲ 11.5%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	6,668	YoY ▼ 697 ▼ 9.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	37.9	QoQ ▼ 94.1 ▼ 71.3%	YoY ▲ 44.1 ▲ 714%
	tỷ VNĐ		

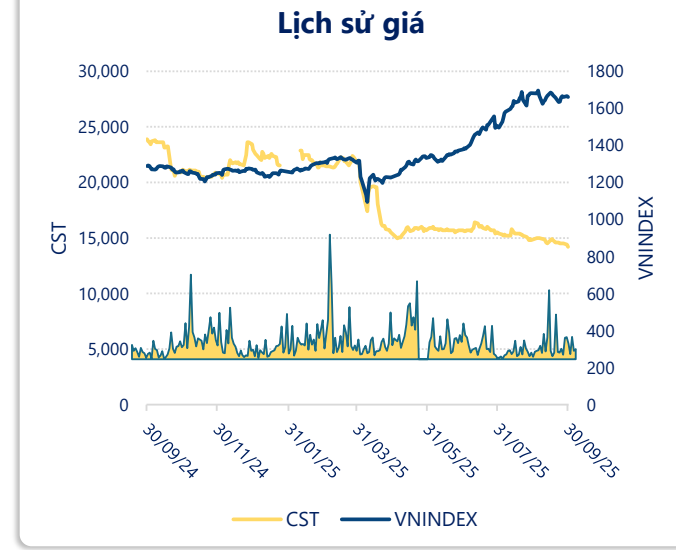
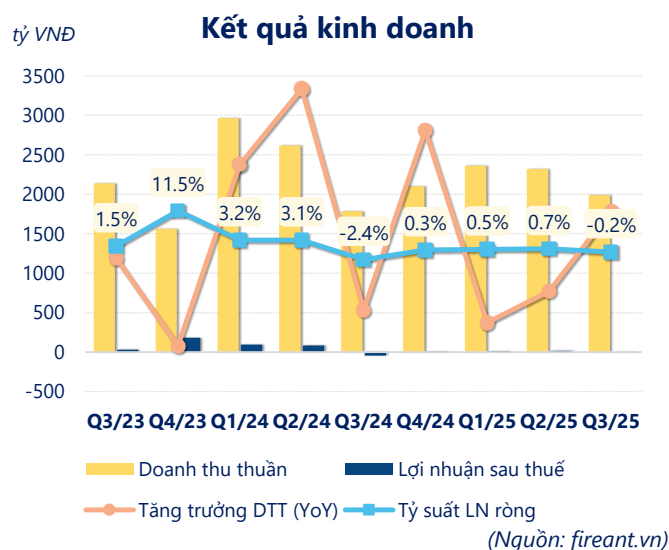
	9T 2025	
LN gộp	260	YoY ▼ 50.0 ▼ 15.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	-6.49	QoQ ▼ 25.8 ▼ 134%	YoY ▲ 64.3 ▲ 90.8%
	tỷ VNĐ		

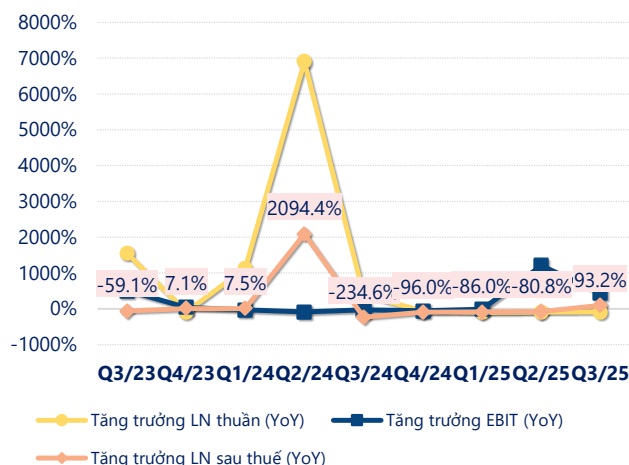
	9T 2025	
LN thuần	29.2	YoY ▼ 98.8 ▼ 77.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-4.91	QoQ ▼ 20.5 ▼ 131%	YoY ▲ 37.9 ▲ 88.5%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	23.4	YoY ▼ 110 ▼ 82.4%
	tỷ VNĐ	

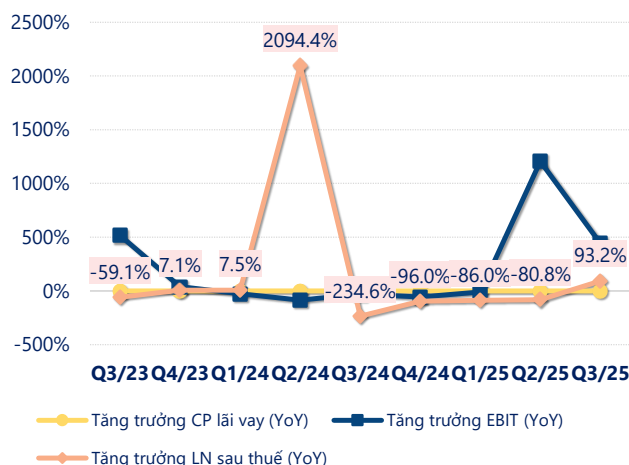


Tăng trưởng lợi nhuận



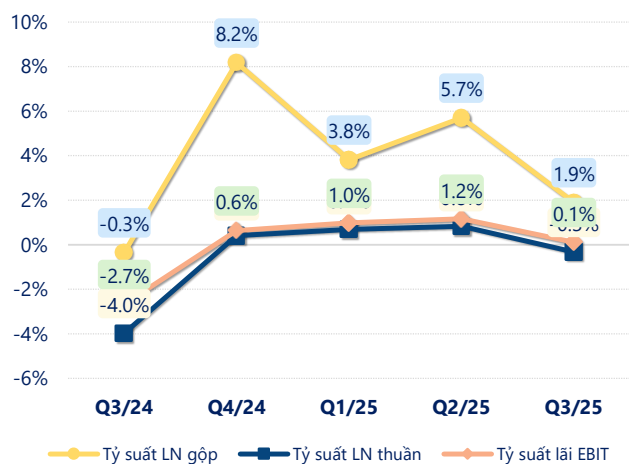
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



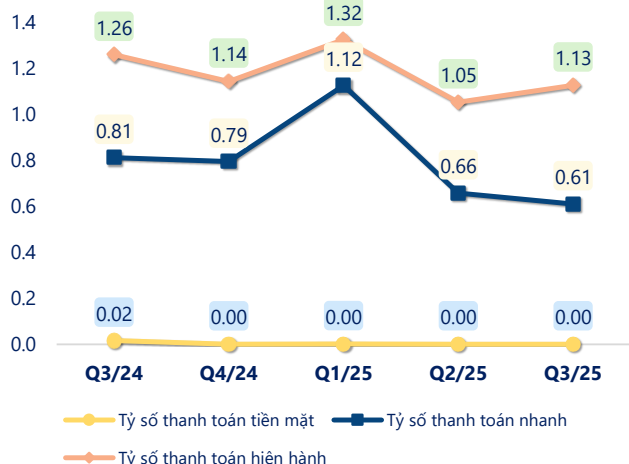
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



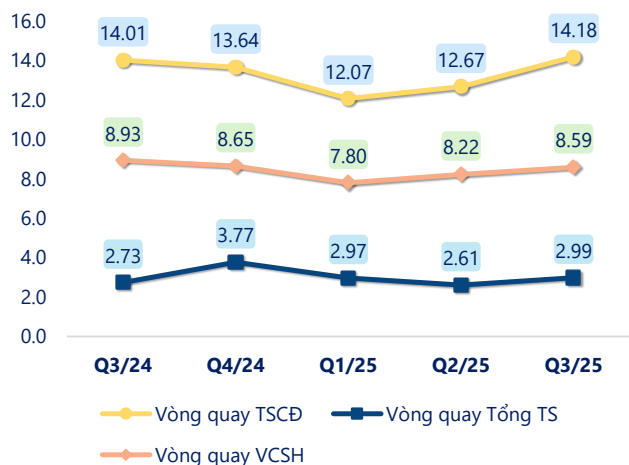
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



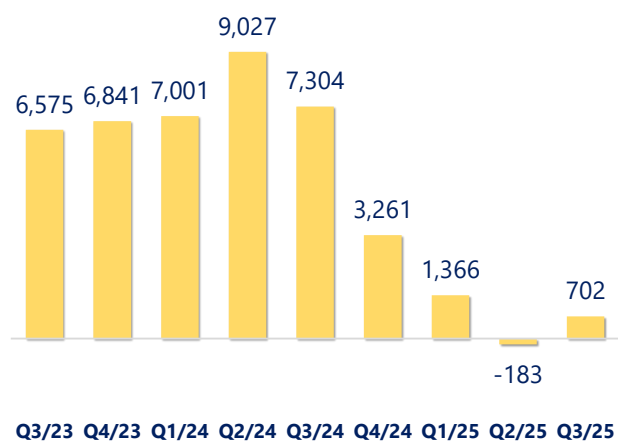
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,987	1,782	11.5%	6,668	7,365	-9.5%
Giá vốn hàng bán	1,950	1,789	9.0%	6,408	7,056	-9.2%
Lợi nhuận gộp	37.9	-6.17	714%	260	310	-15.9%
Doanh thu HĐTC	1.54	1.43	7.5%	4.55	4.28	6.5%
Chi phí TC	7.99	5.87	36.1%	22.6	15.2	49.2%
Chi phí lãi vay	7.99	5.87	36.1%	22.6	15.2	49.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.81	0.91	-11.2%	2.85	4.03	-29.3%
Chi phí QLDN	37.1	59.2	-37.3%	210	167	25.8%
LN thuần từ HĐKD	-6.49	-70.8	90.8%	29.2	128	-77.2%
Lợi nhuận khác	0.87	17.4	-95.0%	0.77	39.0	-98.0%
LN trước thuế	-5.62	-53.4	89.5%	29.9	167	-82.0%
Lợi nhuận sau thuế	-4.91	-42.8	88.5%	23.4	133	-82.4%
LNST của CĐ cty mẹ	-4.91	-42.8	88.5%	23.4	133	-82.4%

(Nguồn: fireant.vn)

